

Số : /2020/BC-ĐHCĐ

Việt Trì ngày 10 tháng 07 năm 2020

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

PHẦN I : KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I – Tổng quan tình hình hoạt động của công ty.

Do bị ảnh hưởng bởi cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung nên năm 2019 là một năm khó khăn đối với ngành sợi dệt, trong bối cảnh chung của ngành công ty CP dệt Vĩnh phú cũng gặp nhiều khó khăn. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh tuy chưa đạt được hết những mục tiêu mà đại hội đã đề ra nhưng công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu về lợi nhuận, đây là sự nỗ lực của ban lãnh đạo công ty và là động lực để công ty phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

1 - Đối với sản xuất sợi :

Khi xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Ban giám đốc công ty vẫn đặt mục tiêu tiếp tục khai thác hai dây chuyền sợi cộc của trung quốc (Năm 2000) và dây chuyền sợi Ấn độ (Năm 1996), đồng thời khẩn trương lắp đặt và đưa vào khai thác dây chuyền kéo sợi OE mới đầu tư để tăng sản lượng và tăng doanh thu.

Khi dây chuyền sợi OE được đưa vào huy động từ quý II/2019 đã tạo nên sự thay đổi về cơ cấu các sản phẩm sợi sản xuất trong năm. Với việc thực hiện huy động tối đa dây chuyền sợi OE mới và cũ để cho ra sản lượng tốt nhất. Giảm sợi cotton cộc xuất bán, kéo sợi cotton cấp dệt để sản xuất các mặt hàng ga gối. Dịch chuyển các máy kéo sợi cotton sang kéo sợi PC cấp cho nhà máy dệt để giảm lượng sợi mua vào và giảm giá thành cho các mặt hàng vải pha.

Việc thay đổi về cơ cấu sản phẩm đã làm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Trong quý I các mặt hàng lỗ đều tập trung vào các loại sợi cộc cotton sang đến các quý sau khi giảm tiêu thụ các mặt hàng sợi cộc cotton thì giảm đáng kể số lỗ của công ty.

Thay đổi về định hướng trong việc mua nguyên liệu chính, lựa chọn nguyên liệu phù hợp với đặc thù thiết bị của công ty có giá tốt nhất để sản xuất ra sản

phẩm phù hợp yêu cầu của khách hàng. Mở rộng thị trường, đa dạng hóa sản phẩm tạo ra các dòng sản phẩm đáp ứng yêu cầu người dùng với chi phí thấp nhất. Sắp xếp, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất, lựa chọn các mặt hàng phù hợp với đặc thù thiết bị để tiết giảm các chi phí sản xuất như điện, nhân công, ...vv. Cải tiến thiết bị, hợp lý hóa quy trình công nghệ để giảm tiêu hao đặc biệt là tiêu hao bông, xơ. Tiết giảm lao động trong toàn bộ công ty : Sắp xếp lại lao động trực tiếp, tinh giảm lao động khối gián tiếp để giảm lao động bình quân tham gia làm việc, từ đó giảm chi phí tiền lương trong toàn công ty .

2 - Đối với sản xuất vải :

Sự cạnh tranh trong thị trường vải ngày càng khốc liệt. Các doanh nghiệp nhỏ và các làng nghề mở ra nhiều nên năng lực sản xuất tăng lên. Tuy chất lượng của họ không cao nhưng chi phí của họ thấp hơn dẫn đến nên thị phần về các loại vải thông thường phục vụ cho mặt hàng bảo hộ lao động tại thị trường nội địa của công ty bị giảm sút. Mặt khác năm vải của Trung quốc tràn về Việt nam với giá thấp và chủng loại phong phú dẫn đến các đơn hàng sụt giảm.

Trong năm công ty đã triển đồng bộ và quyết liệt các giải pháp sau : Thực hiện việc lựa chọn đơn hàng, cắt giảm dần những mặt hàng sản xuất bị lỗ. Tập trung vào những mặt hàng có mật độ cao, chất lượng cao, các mặt hàng không phải là lợi thế của các làng nghề và đơn vị nhỏ. Thay đổi chính sách giá bán cho phù hợp để tăng số lượng đơn hàng, tăng sản lượng sản xuất, giảm chi phí trên một đơn vị sản phẩm.

Việc thực hiện tốt các giải pháp này đã mang lại hiệu quả cho công ty.

3 – Đối với chi phí tài chính và các chi phí khác :

Các chi phí cố định của công ty vẫn ở mức cao, cụ thể : Chi phí tiền thuê đất 3,99 tỷ đồng/năm, chi phí bảo hiểm tuy giảm được so với năm 2018 là 642 triệu đồng/năm nhưng vẫn ở mức 6 tỷ đồng/năm, Chi phí trả lãi vay ngắn hạn 8,1 tỷ đồng/năm, chi phí trả lãi vay dài hạn 5,25 tỷ đồng/năm.

Qua số liệu nêu trên có thấy rằng sự mất cân đối giữa quy mô về năng lực sản xuất và doanh thu của công ty với quy mô về chi phí đã gây ảnh hưởng lớn làm giảm hiệu quả của công ty.

II – Kết quả SXKD năm 2019.

1, Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh :

S T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện		So sánh thực hiện năm 2018 với	
				Năm 2018	Năm 2019	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019
	A	B	(1)	(2)	(3)	4 =3/2	5 =3/1
1	Sản phẩm chủ yếu - Sợi toàn bộ (quy Ne 20) - Vải thành phẩm	Tấn 1000 m ²	6.885 16.529	5.375 13.055	5.920 14.860	110 % 114 %	86 % 90 %
2	Doanh thu (không VAT)	Tỷ đồng	459,67	376,78	443,42	118 %	96 %
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	2,49	- 5,5	4,71	-	189 %
4	Nộp ngân sách (Bao gồm thuế và BHXH)	Tỷ đồng	23,84	27,15	17,59	65 %	74 %
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu đ / ng/tháng	7,37	7,26	8,01	110 %	109 %

Với các chỉ tiêu cụ thể nêu trên, trong năm 2019 công ty cơ bản đã hoàn thành được các mục tiêu mà đại hội đã đề ra. Năm 2019 là năm công ty đã thoát khỏi tình trạng thua lỗ.

2, Kết quả công tác điều hành, quản lý sản xuất.

Thực hiện tốt dự án đầu tư máy kéo sợi OE giai đoạn II đưa vào khai thác đúng so với kế hoạch đề ra, tạo điều kiện tăng sản lượng, tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí, tạo lợi nhuận cho công ty.

Thực hiện tốt sự thích ứng với sự thay đổi của thị trường, duy trì sản xuất ổn định, tiết kiệm triệt để nguyên liệu, đáp ứng tốt các nhu cầu của khách hàng.

3 , Công tác tổ chức – Lao động – Tiền lương.

Thực hiện việc rà soát lại lao động trong toàn công ty, rà soát và xây dựng lại định biên cho tất cả bộ các các bộ phận, làm các thủ tục thanh lý hợp đồng lao động đối với các lao động ngắn hạn và thời vụ. Mặc dù thu nhập của người lao

động tăng 10% so với năm 2018 nhưng Tổng chi phí tiền lương năm 2019 chỉ bằng 91,8 % so với năm 2018, mức giảm 3,36 tỷ đồng.

4, Giải quyết những tranh chấp về pháp lý.

Vụ việc tranh chấp với công ty Pang rim về tiền sử dụng nhà xưởng từ 30/6/2012 đến nay: Đây là vụ kiện kéo dài và vẫn chưa được giải quyết dứt điểm. Đến thời điểm hiện tại Tòa án nhân dân tỉnh phú thọ đang thụ lý xét xử lại theo trình tự sơ thẩm (Lần 3). Công ty đã làm việc với Tòa án nhân dân tỉnh Phú thọ và thuê một công ty định giá độc lập để xác định giá trị nhà xưởng và giá trị tiền thuê để làm căn cứ đòi tiền. Ban lãnh đạo công ty sẽ tiếp tục bám sát và kiên trì theo đuổi vụ việc để đảm bảo quyền lợi của công ty.

PHẦN II : KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1, Đánh giá năm 2020.

Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID tại Việt Nam và trên thế giới. Dịch bệnh đã làm kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng suy giảm nghiêm trọng, trong bối cảnh chung đó dự báo năm 2020 hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần dệt vĩnh phú sẽ vẫn còn gặp nhiều khó khăn, cụ thể :

- Thị trường nội địa giảm sút khiến cho việc tiêu thụ hàng hóa gặp nhiều khó khăn. Hiện đã có nhiều công ty sơi phá sản, giải thể, hạn chế sản xuất. Do không xuất khẩu được nên tập trung cạnh tranh tại thị trường nội địa dẫn đến giá bán hàng hóa giảm, việc thu hồi công nợ chậm, hàng tồn kho cao càng làm tăng chi phí tài chính của công ty.

- Bên cạnh đó những vấn đề tồn tại của những năm trước chưa được giải quyết dứt điểm đó là vụ án tranh chấp nhà xưởng với công ty Pang rim sẽ còn kéo dài và phức tạp, và chưa xác định rõ được kết quả như thế nào nên ảnh hưởng lớn đến việc hoạch định kế hoạch trong tương lai.

2, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	So sánh KH 2020/ TH 2019
	A	B	1	2	3=2/1
1	Sản phẩm chủ yếu				
	Sợi toàn bộ (quy Ne 20)	Tấn	5.920	6.784	115 %
	Vải thành phẩm	1000 m ²	14.860	17.022	115 %
2	Doanh thu (Kkhông VAT)	Tỷ đồng	443,42	390,62	88 %
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	4,71	2,99	63 %
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	17,59	17,9	102 %
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu đ / người/ tháng	8,01	8,37	104 %

3, Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2020.

Trước những dự báo về năm 2020, để đạt được những mục tiêu đã đề ra thì định hướng xuyên suốt trong hoạt động của công ty là chủ động thích ứng với những biến động của thị trường để giúp công ty tồn tại và đứng vững trong giai đoạn khó khăn. Muốn vậy công ty cần triển khai đồng bộ các biện pháp sau :

- Linh hoạt trong phương án pha trộn nguyên liệu để giảm chi phí, đáp ứng yêu cầu của khách hàng từ đó huy động tối đa sản lượng sản xuất của cả dây chuyền OE mới và cũ để tăng doanh thu, tạo lợi nhuận cho công ty.

- Huy động thiết bị sợi cọc gồm 1 vạncọc sợi Ấn độ và 1 vạncọc sợi FA506 trung quốc theo hợp lý để phục vụ cho nhà máy dệt và các đơn hàng có hiệu quả.

- Rà soát và có thứ tự ưu tiên phù hợp đối với các mặt hàng, ưu tiên các mặt hàng có lợi thế, phù hợp với đặc điểm thiết bị, có chi phí sản xuất thấp, tận dụng tối đa các nguồn nguyên liệu để mang lại hiệu quả cho công ty.

- Đối với các mặt hàng vải, mục tiêu đặt ra là sản lượng sản xuất hàng tháng đạt mức 1 triệu mét vải. Phát triển khách hàng mới và duy trì hệ thống khách hàng

cũ, giảm tối đa công nợ phải thu của các khách hàng mua vải. Lựa chọn cơ cấu mặt hàng phù hợp để có hiệu quả.

- Xây dựng lại chiến lược kinh doanh, củng cố đội ngũ kinh doanh để đáp ứng yêu cầu mới. Mục tiêu đặt ra là : Lựa chọn nguyên liệu phù hợp, đáp ứng đủ nguyên liệu cho sản xuất . Tiếp tục mở rộng khách hàng, mở rộng thị phần. Gắn chặt nhiệm vụ bán hàng với thu tiền, giảm thiểu đến mức thấp nhất thành phẩm tồn kho.

- Tiếp tục theo đuổi và xử lý dứt điểm những tranh chấp pháp lý và tiến tới xử lý dứt điểm các vấn đề liên quan đến hệ thống nhà xưởng đang tranh chấp với công ty Pang rim.

Năm 2020, xác định là năm vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, để thực hiện được những mục tiêu đề ra là khó khăn và thách thức lớn đối với tập thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên trong toàn công ty, Vì vậy ban lãnh đạo công ty mong muốn nhận được sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, sự chia sẻ các quý cổ đông của công ty để công ty tăng trưởng và phát triển.

CHỦ TỊCH HĐQT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Khuất Đăng Bình